

# ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG THỂ LỰC CHUYÊN MÔN CỦA VẬN ĐỘNG VIÊN ĐỘI TUYỂN VOVINAM LỰC LƯỢNG VŨ TRANG THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC

ASSESSMENT OF THE PHYSICAL CONDITION OF ATHLETES OF THE VOVINAM TEAM OF THE ARMED FORCES OF THU DUC CITY

**TÓM TẮT:** Bằng các phương pháp nghiên cứu khoa học trong Thể dục thể thao sau: Phân tích và tổng hợp tài liệu; Phỏng vấn; Kiểm tra sơ phạm và toán học thống kê. Nghiên cứu đã tổng hợp được 20 test thường dùng để đánh giá thể lực chuyên môn của đội tuyển Vovinam của các tác giả, qua quá trình phỏng vấn, lựa chọn kiểm tra xác định được 8 test đánh giá thể lực chuyên môn của vận động viên đội tuyển vovinam Lực lượng vũ trang Thành phố Thủ Đức. Qua kiểm ban đầu thể lực chuyên môn của vận động viên đội tuyển vovinam Lực lượng vũ trang Thành phố Thủ Đức có 7/8 test là độ đồng đều, 1/7 test là có độ đồng nhất trung bình là test dẻo gấp thân (cm). Giá trị trung bình của 7/8 test thể lực có tính đại diện cho tập hợp mẫu, có 1/7 test không có tính đại diện cho tập hợp mẫu là test dẻo gấp thân (cm).

**TỪ KHÓA:** Thực trạng, thể lực chuyên môn, vận động viên, Vovinam.

**ABSTRACT:** By the following scientific research methods in Physical Education and Sports: Analysis and synthesis of documents; Interview; Pedagogical testing and statistical mathematics. The study has synthesized 20 commonly used tests to evaluate the professional physical fitness of the Vovinam team of the authors, through the interview process, selecting and testing determined 8 tests to evaluate the professional physical fitness of the athletes of the Vovinam team of the Thu Duc City Armed Forces. Through the initial examination of the professional physical fitness of the athletes of the Vovinam team of the Thu Duc City Armed Forces, 7/8 tests were uniform, 1/7 tests were of average uniformity, which was the flexion test (cm). The average value of 7/8 physical fitness tests was representative of the sample set, and 1/7 tests were not representative of the sample set, which was the flexion test (cm).

**KEYWORDS:** Current status, professional fitness, athlete, Vovinam.

## HUỖNH TẤN LẬP

Trường Đại học Tôn Đức Thắng

**NGUYỄN THANH BÌNH**

Trường Đại học Thể dục Thể thao

Thành phố Hồ Chí Minh

**PHẠM THANH VŨ**

**NGUYỄN VĂN DŨNG**

Trường Đại học Sư phạm Thành phố

Hồ Chí Minh

## HUỖNH TAN LAP

Ton Duc Thang University

**NGUYEN THANH BINH**

University of Sport Ho Chi Minh city

**PHAM THANH VU**

**NGUYEN VAN DUNG**

Ho Chi Minh city University of Education

## 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Thành phố Thủ Đức là một trong những địa bàn trọng điểm của TP.HCM trong việc phát triển phong trào thể dục thể thao gắn với nhiệm vụ quốc phòng – an ninh. Với lực lượng chiến sĩ trẻ trung, sung sức và giàu tinh thần thi đấu, các hoạt động thể thao quân sự, đặc biệt là môn võ Vovinam, luôn được chú trọng đầu tư, tổ chức bài bản, góp phần nâng cao thể chất, bản lĩnh và tinh thần chiến

đấu của lực lượng vũ trang địa phương.

Hàng năm, Ban Chỉ huy Quân sự Thành phố Thủ Đức phối hợp cùng Bộ Tư lệnh TP.HCM thường xuyên tổ chức các hoạt động hội thi, hội thao, trong đó có môn võ đối kháng Vovinam nhằm nâng cao phong trào thể dục thể thao, tăng cường thể lực, củng cố tinh thần đoàn kết, bản lĩnh thi đấu và năng lực sẵn sàng chiến đấu của lực lượng vũ trang (LLVT). Đội tuyển



**BẢNG 1: KẾT QUẢ KIỂM TRA ĐỘ TIN CẬY CỦA CÁC TEST ĐÁNH GIÁ THỂ LỰC CHUYÊN MÔN CỦA VẬN ĐỘNG VIÊN ĐỘI TUYỂN VOVINAM LỰC LƯỢNG VŨ TRANG THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC**

| STT | TEST                                            | BAN ĐẦU (n=10) |          | RETEST (n=10) |          | r    | P     |
|-----|-------------------------------------------------|----------------|----------|---------------|----------|------|-------|
|     |                                                 | $\bar{x}$      | $\sigma$ | $\bar{x}$     | $\sigma$ |      |       |
| 1   | Đeo gấp thân (cm)                               | 10.9           | 1.10     | 11.0          | 0.94     | 0.86 | <0.05 |
| 2   | Nhảy lực giác (s)                               | 10.69          | 0.66     | 10.81         | 0.54     | 0.98 | <0.05 |
| 3   | Đấm thẳng tay thuận vùng bụng 10 lần (s)        | 4.93           | 0.37     | 4.98          | 0.37     | 0.95 | <0.05 |
| 4   | Đấm thẳng 2 tay liên tục vùng bụng 30 lần (s)   | 10.18          | 0.40     | 10.0          | 0.37     | 0.91 | <0.05 |
| 5   | Nhảy dây 3 phút (lần)                           | 278            | 6.3      | 279.5         | 4.0      | 0.82 | <0.05 |
| 6   | Đá tạt chân thuận vùng bụng tại chỗ 10 lần (s)  | 5.60           | 0.22     | 5.62          | 0.18     | 0.98 | <0.05 |
| 7   | Đá đập chân nghịch vùng bụng tại chỗ 10 lần (s) | 6.66           | 0.16     | 6.64          | 0.08     | 0.92 | <0.05 |
| 8   | Đá tạt 2 chân liên tục 20 lần (s)               | 18.11          | 0.20     | 18.13         | 0.4      | 0.84 | <0.05 |

Vovinam Thành phố Thủ Đức được tuyển chọn từ các công dân nhập ngũ trong độ tuổi 18-25, tham gia tập luyện nghiêm túc, rèn luyện sức khỏe và thi đấu tại các giải cấp Bộ Tư lệnh TP.HCM.

Tuy nhiên, trong những năm gần đây, kết quả thi đấu của đội tuyển Vovinam LLVT Thành phố Thủ Đức chưa đạt được như kỳ vọng. Nguyên nhân chủ yếu được xác định là do thể lực chuyên môn còn hạn chế, dẫn đến khó duy trì kỹ thuật, chiến thuật và sức bền trong suốt thời gian thi đấu đối kháng. Từ thực trạng đó, nhóm tác giả tiến hành nghiên cứu: "Đánh giá thực trạng thể lực chuyên môn của vận động viên đội tuyển Vovinam Lực lượng vũ trang Thành phố Thủ Đức", nhằm xác định rõ hơn các yếu tố về thể lực chuyên môn, từ đó tạo cơ sở khoa học để xây dựng chương trình huấn luyện phù hợp, góp

phần nâng cao chất lượng tập luyện và thành tích thi đấu của đội tuyển trong thời gian tới.

#### **Phương pháp nghiên cứu**

Quá trình nghiên cứu tác giả đã sử dụng các phương pháp như: Phương pháp tổng hợp tài liệu; Phương pháp phỏng vấn; Phương pháp kiểm tra tư phạm; Phương pháp toán thống kê.

**Khách thể nghiên cứu:** 10 vận động viên nam đối kháng đội tuyển vovinam Lực lượng vũ trang Thành phố Thủ Đức và 30 giảng viên, giáo viên, huấn luyện viên, nhà chuyên môn, nhà quản lý và chuyên gia trong môn Vovinam.

## **2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU**

### **2.1. Tổng hợp, lựa chọn và kiểm tra độ tin cậy các test đánh giá thể lực chuyên môn của vận động viên đội tuyển vovinam Lực lượng vũ trang Thành phố Thủ Đức**

Qua nghiên cứu, tổng hợp tài liệu chuyên môn và các công trình nghiên cứu của các nhà khoa học nghiên cứu tổng hợp được 20 test thể lực chuyên môn thường dùng để đánh giá thể lực cho vận động viên đội tuyển Vovinam của các tác giả.

Để việc lựa chọn các test đánh giá được chính xác, khách quan hơn nghiên cứu tiến hành phỏng vấn 2 lần, 02 lần mỗi lần cách nhau 02 tuần.

Các test được lựa chọn cần phải đảm bảo các yêu cầu sau:

- Các test được lựa chọn phải là test đánh giá thể lực chuyên môn của vận động viên đội tuyển vovinam Lực lượng vũ trang Thành phố Thủ Đức.

- Các test được lựa chọn phải có ít nhất từ 80% trở lên ( $\geq 80\%$ ) số ý kiến mức đồng ý ở cả 2 lần phỏng vấn.

- Kết quả hai lần phỏng vấn phải đảm bảo tính đồng nhất.

Qua 2 bước nghiên cứu,

nghiên cứu đã xác định được 8 test đánh giá thể lực chuyên môn của vận động viên đội tuyển vovinam Lực lượng vũ trang Thành phố Thủ Đức gồm các test sau:

- (1) Nhảy lực giác (s)
- (2) Đấm thẳng tay thuận vùng bụng 10 lần (giây)
- (3) Đấm thẳng 2 tay liên tục vùng bụng 30 lần (giây)
- (4) Nhảy dây 3 phút (lần)
- (5) Dẻo gập thân (cm)
- (6) Đá tạt chân thuận vùng bụng tại chỗ 10 lần (giây)
- (7) Đá đập chân nghịch vùng bụng tại chỗ 10 lần (giây)
- (8) Đá tạt 2 chân liên tục 20 lần (giây)

Để xác định độ tin cậy của 8 test đánh giá thể lực chuyên môn của vận động viên đội tuyển vovinam Lực lượng vũ trang Thành phố Thủ Đức. Nghiên cứu tiến hành kiểm tra khách thể nghiên cứu, kiểm tra 2 lần trong vòng 07 ngày, các điều kiện kiểm tra giữa 2 lần là như nhau. Kết quả kiểm tra độ tin cậy của các test được giới thiệu ở bảng 1.

Nếu hệ số tương quan  $r \geq 0.8$ ,  $P < 0.05$  thì test có độ tin cậy.

Nếu hệ số tương quan  $r < 0.8$ ,  $P > 0.05$  thì test không có độ tin cậy.

Qua bảng 1 cho thấy hệ số tin cậy giữa hai lần kiểm tra các test đánh giá thể lực chuyên môn của vận động viên đội tuyển vovinam Lực lượng vũ trang Thành phố Thủ Đức có  $r_{\text{tính}}$  từ 0.82 đến 0.98 (với  $P < 0.05$ ). Như vậy các test đánh giá thể lực chuyên môn của vận động viên đội tuyển vovinam Lực lượng vũ trang Thành phố Thủ

Đức có độ tin cậy ở mức trung bình đến độ tin cậy ở trung bình đến rất cao. Điều này cho thấy 8 test trên điều có đủ độ tin cậy và có tính khả thi để đánh giá thể lực chuyên môn của vận động viên đội tuyển vovinam Lực lượng vũ trang Thành phố Thủ Đức.

Như vậy qua các bước nghiên cứu bài viết đã chọn ra được 8 test đánh giá thể lực chuyên môn của vận động viên đội tuyển vovinam Lực lượng vũ trang Thành phố Thủ Đức gồm các test sau:

- (1) Nhảy lực giác (s)
- (2) Đấm thẳng tay thuận vùng bụng 10 lần (giây)
- (3) Đấm thẳng 2 tay liên tục vùng bụng 30 lần (giây)
- (4) Nhảy dây 3 phút (lần)
- (5) Dẻo gập thân (cm)
- (6) Đá tạt chân thuận vùng bụng tại chỗ 10 lần (giây)
- (7) Đá đập chân nghịch vùng bụng tại chỗ 10 lần (giây)
- (8) Đá tạt 2 chân liên tục 20 lần (giây)

## **2.2. Thực trạng thể lực chuyên môn của vận động viên đội tuyển vovinam Lực lượng vũ trang Thành phố Thủ Đức**

Tiến hành kiểm tra thể lực chuyên môn của vận động viên đội tuyển vovinam Lực lượng vũ trang Thành phố Thủ Đức và tính toán các giá trị, các tham số của các test kết quả được trình bày tại bảng 2.

Qua bảng 2 cho thấy:

Test dẻo gập thân (cm) có giá trị trung bình  $\bar{x}=10.9$  cm, độ lệch chuẩn  $\sigma=1.10$ , hệ số biến thiên  $Cv=10.1 > 10\%$  mẫu có độ đồng nhất trung bình. Điều

đó cho thấy thành tích của các vận động viên tương đối đồng đều. Sai số tương đối 0,07 ( $\epsilon > 0,05$ ), giá trị trung bình của test dẻo gập thân (cm) không đại diện cho tập hợp mẫu.

Test nhảy lực giác (s) có giá trị trung bình  $\bar{x}=10.69$  giây, độ lệch chuẩn  $\sigma=0.66$ , hệ số biến thiên  $Cv=6.2 < 10\%$  mẫu có độ đồng nhất cao. Điều đó cho thấy thành tích của các vận động viên đồng đều. Sai số tương đối 0,04 ( $\epsilon < 0,05$ ), giá trị trung bình của test nhảy lực giác (s) có tính đại diện cho tập hợp mẫu.

Test đấm thẳng tay thuận vùng bụng 10 lần (s) có giá trị trung bình  $\bar{x}=4.93$  giây, độ lệch chuẩn  $\sigma=0.37$ , hệ số biến thiên  $Cv=7.6 < 10\%$  mẫu có độ đồng nhất cao. Điều đó cho thấy thành tích của các vận động viên đồng đều. Sai số tương đối 0,05 ( $\epsilon=0,05$ ), giá trị trung bình của test đấm thẳng tay thuận vùng bụng 10 lần (s) có tính đại diện cho tập hợp mẫu.

Test đấm thẳng 2 tay liên tục vùng bụng 30 lần (s) có giá trị trung bình  $\bar{x}=10.18$  giây, độ lệch chuẩn  $\sigma=0.40$ , hệ số biến thiên  $Cv=3.9 < 10\%$  mẫu có độ đồng nhất cao. Điều đó cho thấy thành tích của các vận động viên đồng đều. Sai số tương đối 0,03 ( $\epsilon < 0,05$ ), giá trị trung bình của test đấm thẳng 2 tay liên tục vùng bụng 30 lần (s) có tính đại diện cho tập hợp mẫu.

Test nhảy dây 3 phút (lần) có giá trị trung bình  $\bar{x}=278$  lần, độ lệch chuẩn  $\sigma=6.29$ , hệ số biến thiên  $Cv=2.3 < 10\%$  mẫu có độ đồng nhất cao. Điều đó

**BẢNG 2: THỰC TRẠNG THỂ LỰC CHUYÊN MÔN CỦA VẬN ĐỘNG VIÊN ĐỘI TUYỂN VOVINAM LỰC LƯỢNG VŨ TRANG THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC**

| TT | TEST                                            | $\bar{x}$ | $\sigma$ | CV   | $\epsilon$ |
|----|-------------------------------------------------|-----------|----------|------|------------|
| 1  | Đeo gấp thân (cm)                               | 10.9      | 1.10     | 10.1 | 0.07       |
| 2  | Nhảy lục giác (s)                               | 10.69     | 0.66     | 6.2  | 0.04       |
| 3  | Đấm thẳng tay thuận vùng bụng 10 lần (s)        | 4.93      | 0.37     | 7.6  | 0.05       |
| 4  | Đấm thẳng 2 tay liên tục vùng bụng 30 lần (s)   | 10.18     | 0.40     | 3.9  | 0.03       |
| 5  | Nhảy dây 3 phút (lần)                           | 278       | 6.29     | 2.3  | 0.02       |
| 6  | Đá tạt chân thuận vùng bụng tại chỗ 10 lần (s)  | 5.60      | 0.22     | 3.9  | 0.03       |
| 7  | Đá đập chân nghịch vùng bụng tại chỗ 10 lần (s) | 6.66      | 0.2      | 2.4  | 0.02       |
| 8  | Đá tạt 2 chân liên tục 20 lần (s)               | 18.11     | 0.2      | 1.1  | 0.01       |

cho thấy thành tích của các vận động viên đồng đều. Sai số tương đối 0,02 ( $\epsilon < 0,05$ ), giá trị trung bình của test nhảy dây 3 phút (lần) có tính đại diện cho tập hợp mẫu.

Test đá tạt chân thuận vùng bụng tại chỗ 10 lần (s) có giá trị trung bình  $\bar{x} = 5.6$  giây, độ lệch chuẩn  $\sigma = 0.22$ , hệ số biến thiên  $Cv = 3.9 < 10\%$  mẫu có độ đồng nhất cao. Điều đó cho thấy thành tích của các vận động viên đồng đều. Sai số tương đối 0,03 ( $\epsilon < 0,05$ ), giá trị trung bình của test đá tạt chân thuận vùng bụng tại chỗ 10 lần (s) có tính đại diện cho tập hợp mẫu.

Test đá đập chân nghịch vùng bụng tại chỗ 10 lần (s) có giá trị trung bình  $\bar{x} = 6.66$  giây, độ lệch chuẩn  $\sigma = 0.2$ , hệ số biến thiên  $Cv = 1.1 < 10\%$  mẫu có độ đồng nhất cao. Điều đó cho thấy thành tích của các vận động viên đồng đều. Sai số tương đối

0,01 ( $\epsilon < 0,05$ ), giá trị trung bình của test đá đập chân nghịch vùng bụng tại chỗ 10 lần (s) có tính đại diện cho tập hợp mẫu.

Test đá tạt 2 chân liên tục 20 lần (s) có giá trị trung bình  $\bar{x} = 18.11$  giây, độ lệch chuẩn  $\sigma = 0.2$ , hệ số biến thiên  $Cv = 1.1 < 10\%$  mẫu có độ đồng nhất cao. Điều đó cho thấy thành tích của các vận động viên đồng đều. Sai số tương đối 0,01 ( $\epsilon < 0,05$ ), giá trị trung bình của test đá tạt 2 chân liên tục 20 lần (s) có tính đại diện cho tập hợp mẫu.

**Nhận xét:** Qua kiểm ban đầu thể lực chuyên môn của vận động viên đội tuyển vovinam Lực lượng vũ trang Thành phố Thủ Đức cho thấy thực trạng thành tích các test đánh giá thể lực chuyên môn của vận động viên đội tuyển vovinam Lực lượng vũ trang Thành phố Thủ Đức có 7/8 test là độ đồng đều,

1/7 test là có độ đồng nhất trung bình là test đeo gấp thân (cm). Giá trị trung bình của 7/8 test thể lực có tính đại diện cho tập hợp mẫu, có 1/7 test không có tính đại diện cho tập hợp mẫu là test đeo gấp thân (cm).

### 3. KẾT LUẬN

Qua các bước tiếp cận nghiên cứu của nghiên cứu đã nhận thấy rõ sự quan trọng của thể lực và kỹ thuật trong quá trình huấn luyện môn Vovinam nói chung cũng như thể lực chuyên môn của vận động viên đội tuyển vovinam Lực lượng vũ trang Thành phố Thủ Đức nói riêng. Bài viết đã nghiên cứu được 8 test dùng để đánh giá thể lực chuyên môn của vận động viên đội tuyển vovinam Lực lượng vũ trang Thành phố Thủ Đức là phù hợp với các điều kiện, đặc điểm là các vận động viên đội tuyển vovinam



|                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                              |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Lực lượng vũ trang Thành phố Thủ Đức, ứng dụng các test này kiểm tra thì nhận thấy thể lực chuyên môn của vận động viên đội tuyển vovinam Lực lượng vũ trang Thành phố Thủ Đức có | 7/8 test là độ đồng đều, 1/7 test là có độ đồng nhất trung bình là test dẻo gập thân (cm). Giá trị trung bình của 7/8 test thể lực có tính đại diện cho tập hợp mẫu, có 1/7 test không có tính | đại diện cho tập hợp mẫu là test dẻo gập thân (cm). ■<br><hr/> Ngày tòa soạn nhận bài: 28/05/2025, ngày phản biện đánh giá: 16/06/2025, ngày chấp nhận đăng bài: 21/06/2025. |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Lê Đức Anh, (2021), *Nghiên cứu ứng dụng một số bài tập nhằm phát triển thể lực cho nam vận động viên trẻ (16 tuổi - 18 tuổi) đội tuyển Vovinam Quân Đội trung tâm TDTT Quốc phòng 2*, Luận văn thạc sĩ giáo dục học, Trường Đại học Sư phạm Thể dục thể thao Thành phố Hồ Chí Minh.
2. Bộ Quốc phòng (2021), Quyết định số 145/QĐ-BQP ngày 15 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng *Về việc thành lập Ban chỉ huy Quân sự thành phố Thủ Đức*.
3. Bộ Quốc phòng (2021), Quyết định số 146/QĐ-BQP ngày 15 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng *Về việc giải thể Ban chỉ huy Quân sự quận 2*.
4. Bộ Quốc phòng (2021), Quyết định số 147/QĐ-BQP ngày 15 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng *Về việc giải thể Ban chỉ huy Quân sự Quận 9*.
5. Võ Minh Luân, (2022), *Nghiên cứu lựa chọn một số bài tập phát triển thể lực chuyên môn cho vận động viên đội tuyển Vovinam Trường Đại học FPT Thành phố Hồ Chí Minh*, Luận văn thạc sĩ giáo dục học, Trường Đại học Thể dục thể thao Thành phố Hồ Chí Minh.
6. Nguyễn Thị Huệ My (2024), *Nghiên cứu một số bài tập phát triển thể lực và kỹ thuật cho vận động viên nữ đội tuyển Vovinam Quân đội*, Luận văn thạc sĩ giáo dục học, Trường Đại học Sư phạm Thể dục thể thao Thành phố Hồ Chí Minh.
7. Nguyễn Tấn Thịnh (2019), *Nghiên cứu tiêu chuẩn tuyển chọn nam vận động viên đội dự tuyển Vovinam lứa tuổi 12 - 14 Thành phố Hồ Chí Minh*, Luận văn thạc sĩ giáo dục học, Trường Đại học Sư phạm Thể dục thể thao Thành phố Hồ Chí Minh.
8. Đoàn Thị Thu Trang (2024), *Ứng dụng một số bài tập nhằm nâng cao thể lực cho vận động viên đội tuyển Vovinam Trường trung học cơ sở Bình Đông, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh*, Luận văn thạc sĩ giáo dục học, Trường Đại học Sư phạm Thể dục thể thao Thành phố Hồ Chí Minh.
9. Ủy ban thường vụ Quốc hội (2020), Nghị quyết số 1111/NQ-UBTVQH14 ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban thường vụ Quốc hội *Về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã và thành lập thành phố Thủ Đức thuộc Thành phố Hồ Chí Minh*.
10. Đỗ Vinh – Huỳnh Trọng Khải (2010), *Thống kê học trong Thể dục thể thao*, Nhà xuất bản Thể dục thể thao, Hà Nội.
11. Đỗ Vinh, Trịnh Hữu Lộc (2010), *Giáo trình Đo lường thể thao*, Nhà xuất bản Thể dục thể thao, Hà Nội.
12. Đỗ Vinh, Nguyễn Quang Vinh, Nguyễn Thanh Đề (2016), *Giáo trình Lý thuyết phương pháp nghiên cứu khoa học trong thể dục thể thao*, Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.